



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171: _____ Y _____ N

EXIT VISA.#: _____

* WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER *
* REGISTRATION FORM *
* (Two Copies) *

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THI VU
Last Middle First

Current Address 163/23 Xo Viet. Nghe Tinh - P17. Binh Thanh HCMC

Date of Birth 1932 Place of Birth Nam Binh 9

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND/
FATHER)

NGUYEN VAN NINH

Previous Occupation (before 1975) Lieut. Colonel
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 6/75 To DEATH DATE: 08-84

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

NGUYEN THI-TRINH

Arlington VA

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

[illegible]

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

San Jose Aug 15 1989

Kính gửi hội gia đình từ thân CTVN

Cả bây giờ vẫn đang cháu có viết vài dòng
đến quý hội, để quý hội hướng dẫn cháu trong việc làm
thủ tục cho gia đình cháu được hoàn tất theo đúng
trình ĐDD theo diện bà cháu, nay cháu vừa nhận được
tập hồ sơ này về nhà cháu, cháu gửi đến quý hội
xin quý hội giúp đỡ cần thiết để gia đình cháu
sơ tán được. Hồ sơ này làm từ năm 84 có gửi
đến quý hội ở Bangkok.

Mong được sự giúp đỡ nồng nhiệt của quý
ban.

Cháu
Phước

Respectfully to :

Director , ODP Office
Banjabhum Building
127 Sathorn Tai Road
Bangkok 10120
Thailand

163/23 , F.17 Xo Viet Nghe Tinh

Binh Thanh, TP.HCM

July 8, 1988

SUBJECT : Request for admission in the United States
as Refugees .

Your HONOR :

I undersigned : NGUYEN THI VU, widow of ex.Lt Colonel
Nguyen van Minh, SN.50/300450, ARVN ,
Ex Political Prisoner, deceased on
August 15, 1985 .
Date, Place of Birth : 1932, Ninh Binh
Present address : 163/23, Xo Viet Nghe Tinh, F.17, Binh-
Thanh , HCM .
Mailing address : c/o of my sister NGUYEN THI TRINH,
I Arlington, Va , USA
Occupation : Housewife .

My husband, late Lt Colonel Nguyen van Minh, has sub-
mitted two ODP applications to ODP Bangkok soon after his
release from Re-education Camps on August 13, 1984. I think
now : these two applications were made about September and
December 1984.

By that time , his health has decreased tragically due
to his long-term detention ; he suffered afterwards many di-
seases that led to his death on August 15, 1985 , only one year
after his liberation . He is no longer among us, among his nu-
merous friends to anticipate the departure to the United States .

We do believe that widow / orphans of the Ex Political
Prisoners will benefit the hopeful ODP Program and will be per-
mitted to go to the USA under the auspices of the US Govern-
ment .

So we dare submit once again this application to Your
Authority to call upon your noble, generous consideration so
that my family could go to the USA as Political Refugees and
could live there in hope and confidence .

May GOD render You fully of graces .

Respectfully Yours ,


NGUYEN THI VU

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS (Resumed)

July 8, 1983

A. Basic identification data :

1. Name : NGUYEN THI VU , widow of late Lt Colonel and Ex Political Prisoner Nguyen van Hinh , SN 50/300450 .
2. Other name : -
3. Date, Place of birth: 1932, Ninh Binh
4. Home address : 163/23, Xo Viet Nghe Tinh, P.17, Binh Thanh, HCM City .
5. Mailing address : c/o my sister NGUYEN THI TRINH ,
Arlington, Va
USA
6. Occupation : Housewife .

B. Relatives to accompany me :

No :	Full names	DOB	POB	SEX	M/S	Relationship
1 :	Nguyen thi Thuy Van	17.12.59	Saigon	F	S	Daughter
2 :	Nguyen thi Thuy Hang	30.3.61	Vung Tau	F	S	"
3 :	Nguyen thi Thuy Duong	28.9.62	Gia Dinh	F	S	"
4 :	Nguyen Thuy Phuong	22.9.63	Gia Dinh	F	S	"
5 :	Nguyen Duc Tho	26.10.66	Thu Duc	M	S	Son
6 :	Nguyen Thuy Len	13.1.69	Saigon	F	S	Daughter
7 :	Nguyen Thuy Linh	3.12.71	Thu Duc	F	S	"
8 :	Nguyen Duc Thong	6.5.73	Gia Dinh	M	S	Son

C. Relatives outside Vietnam :

1. Relatives in the United States :
 . Nguyen thi Trinh, younger sister, Ar-
 lington, Va
2. Relatives in Canada : Nguyen thi Yen, sister, 99 Abergate
 Close N.E. Calgary Alta T2A-6J2, Canada
3. Relative in ~~Canada~~ New Zealand : Nguyen thi Ve, 135 Hansen
 Street , Wellington 2 , New Zealand .

D. Complete family living :

1. Father : Nguyen van Phu (d)
2. Mother : Nguyen thi Ruou (d)
3. Spouse : late Lt Colonel and Ex Political Prisoner Nguyen -
 van Hinh , SN. 50/300450, died on August 15, 1985

4. Children : Please refer to Item B. above .

5. Siblings : Please refer to Item C. above .

E. Employment by US Government : None .

F. Service with ARVN by my Spouse :

1. Name of person serving : Nguyen van Hinh, SN 50/300450

2. Date : From 1954 to 30-4-1975

2. ~~xxxx~~ Last rank, position: Lieutenant-Colonel, Commanding,
Training Center .

4. Military unit : 5th Infantry Division

5. Name of Co : General Le Nguyen Vy , suicides 30.4.7
75

6. Reason for leaving : Collapse of the ARVN

7. US advisors : There existed , but unknown to me

8. US training in VN : No

9. US decoration : Unknown to me .

G- Training outside VN of my spouse : Yes . He attended a Jungle
Warfare Course in Malaysia in 1963

H- Re Education of my spouse : Yes .

1. Name of person in Re-eduo. : Nguyen van Hinh

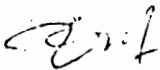
2. Total times in Re-Education : From 15.6.1975 to 13.8.1984
(over 3 years)

I. Comment-Remarks : After his release in August 1984,
Lt Colonel Hinh has twice submitted the ODP applications to
your esteemed Office , may be in September and December 1984 .
He suffered from many diseases , specially Blood Cancer , and
died in August 1985, only one year after his release .

We do believe that widow and orphans of the Ex. Political
Prisoner will benefit the promising ODP Program and will be per-
mitted to enter the USA as "refugees" , sponsored by the US Govern-
ment .

Allow us to place all our hope under Your protection .

Signature :



NGUYEN THI VU

J. I send here attached all papers concerned .

Respectfully to :

ODP

Banjabhum Building

127 Sathorn Tai Road

Bangkok 10120

Thailand

HÔN-THÚ BẬC

MIỄN

Số hiệu
(1)

22

Người chồng : (Tên, họ)	NGUYỄN-VĂN-MINH	
Nghề-nghiệp :	Si-quan quân-lội Việt-Nam	Công-l
Sinh tại :	Yên-Bồ Ho-Nam (Đac-phân)	
Sinh ngày :	Ngày 1 Tháng 5 năm 1920	
Cư-trú tại :	Điêu-Đoan ở Phay-Đu	
Cha chồng : (Tên, họ, sống chết, phẩm hàm)	Nguyễn-Văn-Cu	
Mấy tuổi :	Hiện tuổi bốn tuổi	
Nghề-nghiệp :	Buôn bán	
Cư-trú tại :	41/2 Trưng Trắc-Phe-Huân	Huân
Mẹ chồng : (Tên, họ, sống chết, phẩm hàm)	Vũ-Tai-Đon	
Mấy tuổi :	Hiện tuổi ba tuổi	
Nghề-nghiệp :	Đi-tro	
Cư-trú tại :	41/2 Trưng Trắc-Phe-Huân	Huân
Chú-hôn bên trái : (Tên, họ)	Trương-Sanh	
Mấy tuổi :	Hiện tuổi sáu tuổi	
Nghề-nghiệp :	Đi-tro	
Cư-trú tại :	Đi-tro 4.142	
Người vợ : (Tên, họ)	Nguyễn Thi Vu	
Vợ (chánh hay vợ lẽ)	Vợ-Chánh	
Nghề-nghiệp :	Buôn bán	
Sinh tại :	Trịnh Phủ Ninh-Bình (Đac-phân)	
Sinh ngày :	Ngày 3 Tháng 8 năm 1921	
Cư-trú tại :	Đi-tro (Vung-Tau)	
Cha vợ : (Tên, họ, sống chết, phẩm hàm)	Nguyễn Văn-Thu	
Mấy tuổi :	Hiện tuổi tám tuổi	
Nghề-nghiệp :	Đi-tro	
Cư-trú tại :	Trịnh Phủ Ninh-Bình Đac-phân	

(1) Lễ chưa đủ
lược biên án tòa
củ gây hôn thú.

Chàng nu
31
12
1958

Sao lục B0-doi
Hoi-vien HO-Tich

Chung that

Thang-Khi, ngay 29-12-58
Tong tho-ky



Mẹ vợ :	NGUYEN-thi-MIEU
(Tên, họ, sống chết phải nói)	
Mấy tuổi :	Ba mươi bốn tuổi
Nghề-nghiệp :	Điện-đhu
Cư-trú tại :	Trình Phú Ninh Bình (Bao-p)
Chủ hôn bên gái :	Le- Lat
(Tên, họ)	
Mấy tuổi :	Ba mươi bảy tuổi
Nghề-nghiệp :	Quân nhân
Cư-trú tại :	KBC 4.143
Người làm mai :	"
(Tên, họ)	
Mấy tuổi :	"
Nghề-nghiệp :	"
Cư-trú tại :	"
Ngày cưới :	"
Ngày khai :	"
Vợ chồng có khai nhận con tự- sanh làm con chánh-thức không ? :	
Họ, tên, tuổi, ngày sanh, nơi sanh của mỗi con tự sanh nhận là con chánh-thức :	
Người chứng thứ nhất :	VU -trung-Châu
(Tên, họ)	
Mấy tuổi :	Hai mươi chín tuổi
Nghề-nghiệp :	Quân-nhân
Cư-trú tại :	60 Nguyễn an-Ninh Thang-Khi
Người chứng thứ nhì :	Trần-hua-Khue
(Tên, họ)	
Mấy tuổi :	Hai mươi bảy tuổi
Nghề-nghiệp :	Quân nhân
Cư-trú tại :	60 Nguyễn an-Ninh Thang-Khi

Lập tại Thang-Khi , ngày 29 / 12 1958

Vợ chồng, Mai-nhon, Cha mẹ hai bên,
Ký-tên : Ninh " "
: Vu

Họ-lai, Chủ-hôn, Nhơn-chứng,
Nguyễn-van-Duong Trương-Sent Châu và Khue
Lo-lat

Họ tên: Phường 17
Xã, Quận: Quận Thủ Đức
Thành phố, tỉnh: TP. Hồ Chí Minh

GIẤY CHỨNG TỬ

Số: 20
Quyển số: 01

Họ và tên Nam hay nữ	<u>Nguyễn Văn Hùng</u> <u>Nam</u>
Sinh ngày, tháng, năm	<u>1970</u>
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>
Nơi ĐKNK thường trú	<u>163/03 Võ Văn Kiệt Quận Thủ Đức</u> <u>TP. Hồ Chí Minh</u>
Ngày, tháng, năm chết Nơi chết	<u>15-08-1985</u> <u>Tại nhà</u>
Nguyên nhân chết	<u>lành</u>
Họ, tên, tuổi người báo tử Nơi ĐKNK thường trú	<u>Nguyễn Thúy Phương 1963</u> <u>163/03 Võ Văn Kiệt Quận Thủ Đức TP. Hồ Chí Minh</u>
Số giấy CM, giấy CNCC Quan hệ với người chết	<u>Con</u>

Đăng ký ngày 06 tháng 09 năm 1985

TM/UBND

Quận Thủ Đức
(Chức vụ, đóng dấu)



Đ. Văn Bình

BỘ NỘI VỤ
XUÂN LỘC
Số 756 GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban
hành theo công văn số
265 ngày 27 tháng 11
năm 1972

0 0 1 6 7 8 0 7 8 9

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH
ĐÃ TRÌNH DIỆN
3073
Ngày 18 08 1984

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 313/QĐ ngày 07 tháng 07 năm 1984

của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh NGUYỄN VĂN HINH

Sinh năm 1930

Các tên gọi khác

Nơi sinh Hà nam ninh

Nơi đăng ký, nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

163/23 Đường xã viết nghệ tỉnh. Bình thành. TP/ HCM

Can tội Trung tá chỉ huy trưởng trung tâm huấn luyện

Bị bắt ngày 14/06/1975 An phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 163/23 Xã viết nghệ tỉnh. Bình thành. TP/ HỒ CHÍ MINH

Nhận xét quá trình cải tạo

(Quản chế : 12 tháng)

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Trước ngày 18 tháng 08 năm 1984

Làm tay ngỏ, trở phải
Nguyễn Văn Hinh

inh bìn số

ip tại

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Nguyễn Văn Hinh

Ngày 09 tháng 8 năm 1984

Giám thị

Trịnh Văn Thi

Thượng tá; Trịnh Văn Thi

BỘ NỘI VỤ
Trại XUAN LOC
Số 728 CRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã số 001-QLTQ, làm
hành theo công văn số
2263 ngày 27 tháng 11
năm 1973

001 6780789
SHSLD

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH
ĐÃ TRÌNH DIỄN
3023
08

GIẤY RA TRẠI

Thông tin cơ sở: BCA/TT ngày 31-5-1984 của Bộ Nội vụ.
Tài liệu an ninh, quyết định của số 313/CD ngày 07 tháng 07 năm 1984
của **BỘ NỘI VỤ**

Kay cấp giấy cho anh, chị có tên sau đây:
Họ, tên khai sinh **NGUYỄN VĂN HINH** Sinh năm 1930

Các tên gọi khác
Nơi sinh Hà Nam Ninh

Nơi đăng ký nhân khẩu (thường trú trước khi bị bắt)
103/23 Trưng Bô viết nghệ tĩnh. Bình thành. TP/ HCM
Cao cấp Trung tá chỉ huy trưởng trung tâm huấn luyện

Bị bắt ngày 24.05.1975 An phận 1972

Thời quyết định, an ninh số ngày tháng năm của

Đã bị giam ở lên cộng thành năm tháng

Đã được giải an lên cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 16/23 Trưng Bô viết nghệ tĩnh. Bình thành. TP/ HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

(Quản chế: 12 giờ sáng)

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường số:
Trước ngày 10 tháng 08 năm 1984

Lưu ý người phải
Chữ **NGUYỄN VĂN HINH**

Chữ của chủ bị
người được cấp giấy

Ngày 27 tháng 8 năm 1984

Giám thị

Nguyễn Văn Hinh

Thượng tá Trịnh Văn Thích

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã 001/73

Xã, thị trấn: Phường 17
Thị xã, quận: Quận Thủ Đức
Thành phố, tỉnh: TP. Hồ Chí Minh

GIẤY CHỨNG TỬ

Số 20
Quyển số 01

Họ và tên Nam hay nữ	<u>Nguyễn Văn Hinh</u> <u>Nam</u>
Sinh ngày, tháng, năm	<u>1930</u>
Dân tộc Quốc tịch	<u>Khmer</u> <u>Việt Nam</u>
Nơi ĐKKK thường trú	<u>16/23 Trưng Bô viết nghệ Tĩnh P.17</u> <u>Bình Thành</u>
Ngày, tháng, năm chết Nơi chết	<u>15-08-1985</u> <u>Tại nhà</u>
Nguyên nhân chết	<u>lệnh giết</u>
Họ, tên, tuổi người báo tử Nơi ĐKKK thường trú	<u>Nguyễn Thụy Phương Lê 63</u> <u>16/23 Trưng Bô viết nghệ Tĩnh P.17 B</u>
Số giấy CM, giấy CNCC Quan hệ với người chết	<u>Còn</u>

Đã ký ngày 06 tháng 09 năm 1985
TH (chữ) Trần Văn Thích
(Chữ, đóng dấu)





HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 7

WP-0085

IV # _____

VEWL.# _____

I-171: Yes, No

* WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER *
* REGISTRATION FORM *
* (Two Copies) *

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM Nguyễn Thị Vũ
Last Middle First

Current Address 163/23 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. 17, Q. Bình Thạnh, TP. HCM

Date of Birth 1932 Place of Birth Ninh Bình

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND/FATHER)

Nguyễn Văn Hinh (05/01/1930)
Previous Occupation (before 1975) Lt. Colonel (5th ARVN Div) Com. Officer
(Rank & Position) Training

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 6-75 To DEATH DATE: 8-85
Release 08/13/84

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 10/88

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Nguyễn Thị Vũ
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Nguyễn Thị Thúy Vân	12-1-59	daughter
" " " Hằng	3-30-61	"
" " " Diễm	9-28-62	"
" " " Phương	9-23-63	"
" " " Lan	1-13-69	"
" " " Linh	3-12-71	"
" Đức Thọ	10-26-66	son
" " Thông	5-6-73	"

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Bataan August 17 1984

Kính gửi ba chú tôi hồi gia đình từ nhân Chi

Đầu tiên xin kính chúc ba mẹ và gia quyến luôn luôn khỏe mạnh và gặp nhiều thành công trong cuộc sống cũng như việc giúp đỡ những gia đình từ nhân Chi.

Còn lại Trường nguồn tin từ 5 hàng gia đình. Con đang phi máy tại đơn vị hàng, sau gần một năm huấn luyện ở Thái Lan Campuchia, đang báo cáo về đơn vị trên này. Nay con viết thư này mong ba và hồi có sáng quyết định gia đình con được hưởng quê nhà. Nguyễn Ba con là: Trung tá: NGUYỄN VĂN HINH chỉ huy trưởng Trung tâm huấn luyện Bộ đoàn 5 bộ binh, có quân 50/300450. Sau 24/04/78 Ba con bị bắt đi học tập như bao người khác, sau 9 năm 2 tháng Ba con được thả về quê ngày 13/08/1984. Nhưng năm sau vì bị ảnh hưởng với nhiều binh tốt trong quá trình cải tạo Ba con mất ngày 15/08/1985. Năm 83-84 gia đình con có tâm và nộp đơn BAP (Bangkok (2 bản)) cũng như gửi đến ba 1 bản. Hiện nay chứng minh DOL đang xử lý. Mong ba và hồi có sáng kiến mọi việc để quyết định cho gia đình con thoát khỏi gông cùm ồng sản, được hưởng quê nhà.

Gia đình con hiện cư ngụ tại 163/23 Xô viết Nghệ Tĩnh Phường 17 Quận Bình Thạnh, Phố Hồ Chí Minh.

Mẹ con là - Nguyễn Thị Huệ 1932 16423 XINT

Chị : - Nguyễn Thị Thủy Văn 1959 "

- Nguyễn Thị Thủy Hằng 1961 "

- Nguyễn Thị Thủy Hương 1962 "

- Nguyễn Thị Thủy Hoàng 1963 "

Em - Nguyễn Thị Thảo 1966 "

- Nguyễn Thị Lan 1969 "

- Nguyễn Thị Bình 1970 "

- Nguyễn Thị Thông 1973 "

Con : Nguyễn - Tuấn - Trung 1965 hiện ở Bataan

Địa chỉ : T# 585801 Bldg 121F PRIC PO BOX 7635

NAIA NASAY CITY 1300 - PHILIPPINES -

Mong ba mẹ hồi có sáng kiến mọi việc để quyết định

(Chỉ nhận được thư này hy vọng bà sớm cho con biết những
sản phẩm, giấy tờ gì con có thể gửi cho anh để được hưởng
quỹ tiền từ anh cho gia đình con. Mong tin bà bình an và
thì bà cho mẹ con biết và chia sẻ chi tiết.

Chúc bà bình an và sớm được gặp con và sắp xếp mọi
chuyện trong cuộc sống.

Con

Nguyễn Đức Trường

* NGUYỄN THỊ VU
163/23 Xô Viết Nghệ Tĩnh
7:17 Q.1 Bình Thạnh
TP Hồ Chí Minh
SOUTH VIETNAM

* NGUYỄN ĐỨC TRƯỜNG
T# 585801 Bldg 121 F
PRPC PO BOX 7635
NAIA PASAY CITY 1300
- PHILIPPINES -

TOKYO • HONOLULU • COPENHAGEN • LONDON • NEW

YORK • WINDSOR • MANILA

2 form
4/12/89

tư nhân chết



To. Mrs KHUC MINH THO

Po Box 5435 ARLINGTON

VA - 22205-0835

VIA AIR MAIL



BỘ NỘI VỤ
Khuân Lọc
Số 755 CRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã số 001-QLTG, ban
hành theo công văn số
254 ngày 27 tháng 11
năm 1972

0 0 1 6 7 8 0 7 8 9
SUSLD

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH
ĐÃ TRÌNH DIỄN
3023
88

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 66-BCA-TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định thụ số 313/CP ngày 07 tháng 07 năm 1984

của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh NGUYỄN VĂN MINH

Sinh năm 19 30

Các tên gọi khác

Nơi sinh Hà Nam Ninh

Nơi đăng ký, nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

163/23 Đường số viết nghệ tĩnh. Bình Thạnh. TP/ HCM.

Cán tại Trung tâm chỉ huy trưởng, trung tâm huấn luyện

Bị bắt ngày 14/05/1975 An phạt T202

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đi bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đi được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 163/23 Đường số viết nghệ tĩnh. Bình Thạnh. TP/ HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

(Quản chế 12 tháng)

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường xã:

Trước ngày 18 tháng 06 năm 1984

Ngày 02 tháng 6 năm 1984

Lưu sự nghi ngờ phải
Cán Nguyễn Văn Minh

Chức vụ, chức vụ
người được cấp giấy

Đang bị xử

Lưu tại

Nguyễn Văn Minh

Thường trực Trần Văn Thích

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã số HTB/73

Xã, thị trấn: Phường 17
Thị xã, quận: Bình Thạnh
Thành phố, tỉnh: Hồ Chí Minh

GIẤY CHỨNG TỬ

Số 20
Quyển số 01

Họ và tên Nam hay nữ	Nguyễn Văn Minh Nam
Sinh ngày, tháng, năm	19 30
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam
Nơi ĐKKK thường trú	163/23 Đường số viết nghệ tĩnh. Bình Thạnh. TP/ HCM
Ngày, tháng, năm chết Nơi chết	15-08-1985 Tại nhà
Nguyên nhân chết	Đột quỵ
Họ, tên, tuổi người báo tử Nơi ĐKKK thường trú	Nguyễn Thụy Phương 1965 163/23 Đường số viết nghệ tĩnh. Bình Thạnh. TP/ HCM
Số giấy CM, giấy CNCC Quan hệ với người chết	Còn

Đăng ký ngày 06 tháng 09 năm 1985

TM UBND Quận Bình Thạnh, đóng dấu



Trần Văn Thích

BỘ NỘI VỤ
Trại XUÂN LỘC
Số 355 CRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-CT/TC, ban hành theo thông tư số 2343 ngày 27 tháng 11 năm 1973

0	0	1	6	7	8	0	1	7	8	9	2
BUSTD											
CỘNG AN TỈNH CÔNG AN TỈNH ĐÃ TRÌNH DIỄN 3023 1984											

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 66-BCA-TT ngày 31-5-1965 của Bộ Nội vụ:
Thủ lệnh ra vào, quyết định của số 313/40 ngày 07 tháng 07 năm 1984
của BỘ NỘI VỤ
Nay cấp giấy ra cho anh, chị có tên sau đây:
Họ tên khai sinh NGUYỄN VĂN BÌNH Sinh năm 19 00
Các tên gọi khác
Tên anh Hà Văn Bình
Nơi đăng ký, nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt
163/23 Đường số 10 phố Nguyễn Huệ, Quận 1, TP/Hồ.
Cao tại Trung tá chỉ huy trưởng, trung tá huấn luyện
Bị bắt ngày 14/06/1975 An phát 1202
Theo quyết định ra vào số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tống án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____
Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____
Nay về cư trú tại 163/23 Đường số 10 phố Nguyễn Huệ, Quận 1, TP/Hồ.
Nhận xét quá trình cải tạo

(Quản chế: 12 tháng)

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:
Trước ngày 18 tháng 08 năm 1984

Lưu sự chấp hành
Của Nguyễn Văn Bình

Chức vụ, chức vụ
người được cấp giấy

Ngày 09 tháng 9 năm 1984

Chức vụ

Đang bị xử
Lập tại

Nguyễn Văn Bình

Đương sự trình văn Thịch

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu 078/73

Xã, thị trấn: Phước Mỹ
Tỉnh, xã, huyện: Phước Mỹ
Thị trấn, xã, huyện: Hồ Chí Minh

GIẤY CHỨNG TỬ

Số 20
Quyển số 01

Họ và tên Nam hay nữ	<u>Nguyễn Văn Bình</u> <u>Nam</u>
Sinh ngày, tháng, năm	<u>19 00</u>
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>
Nơi ĐENE thường trú	<u>163/23 Đường số 10 phố Nguyễn Huệ, Quận 1, TP/Hồ.</u>
Ngày, tháng, năm chết Nơi chết	<u>15-08-1985</u> <u>Tại nhà</u>
Nguyên nhân chết	<u>Bệnh</u>
Họ, tên, tuổi người báo tử Nơi ĐENE thường trú	<u>Nguyễn Văn Bình 1963</u> <u>163/23 Đường số 10 phố Nguyễn Huệ, Quận 1, TP/Hồ.</u>
Số giấy CM, giấy CNCC Quan hệ với người chết	<u>Con</u>

Đã ký ngày 09 tháng 09 năm 1984

TU (UBND) Quận 1

(Chức vụ, chức vụ, đóng dấu)

Nguyễn Văn Bình

HÔN-THÚ BẠC NHƯT

Số hiệu 22

(1)

Người chồng : (Tên, họ)	NGUYEN-van-HINH
Nghề-nghiep :	Si-quan Quân-Dội Việt-Nam (Cộng-Hoà)
Sanh tại :	Yên-Dô Ha-Nam (Bắc-phần)
Sanh ngày :	Ngày 1 Tháng 5 năm 1930
Cư-trú tại :	Tiên-doan 6 Nhảy-dù
Cha chồng : (Tên, họ, sống chết phải nói)	Nguyễn-van-Cu
Mấy tuổi :	Năm mươi bốn tuổi
Nghề-nghiep :	Buôn bán
Cư-trú tại :	414/2 Trương Tân-Buôn Phú-Nhuân G-D
Mẹ chồng : (Tên, họ, sống chết phải nói)	Vu-thị-Son
Mấy tuổi :	Năm mươi ba tuổi
Nghề-nghiep :	Nội-tro
Cư-trú tại :	414/2 Trương Tân-Buôn Phú-Nhuân G-D
Chủ-hôn bên trai : (Tên, họ)	Trương-Sanh
Mấy tuổi :	Ba mươi sáu tuổi
Nghề-nghiep :	Quân-nhân
Cư-trú tại :	KBC 4.143
Người vợ : (Tên, họ)	Nguyễn thị Vu
Vợ (chánh hay vợ thứ) :	Vo-Chanh
Nghề-nghiep :	Buôn bán
Sanh tại :	Trình Phú Ninh-Bình (Bắc-phần)
Sanh ngày :	Ngày 5 Tháng 8 năm 1932
Cư-trú tại :	La Thang-Nhi (Vung-Tau)
Cha vợ : (Tên, họ, sống chết phải nói)	Nguyễn van-Phu
Mấy tuổi :	Năm mươi tám tuổi
Nghề-nghiep :	Diên-chu
Cư-trú tại :	Trình Phú Ninh-Bình Bắc-Phần

(1) Lễ chưa đề
lược-biên án tòa
cải giấy hôn-thú lại.

Ma Nam duy
31 tháng 12 năm 1958
QUẬN-TRƯỞNG

PHẠM-NGOC-TUONG
PHÓ SỞ SỰ



Sao lục B0-đoi
Hội-viên B0-Tịch

[Signature]

Chung thật

Thang-Nhi, ngày 29-12-58
Tống tho-ky



Ký-tên : Hinh
: Yu

Họ-Tên :

Nguyễn-van-Duong

Mai-nhơn,

Chủ-hôn,

Truong-Sanh
Le-Bat

Cha mẹ hai bên,

Nhơn-chứng,

Châu và Khuôn

Mẹ vợ :	NGUYEN-thi-RIEU
(Tên, họ, sống chết phải nói)	
Mấy tuổi :	Nam mươi bốn tuổi
Nghề-nghiệp :	Điện-chu
Cư-trú tại :	Trình Phú Ninh Bình (Bao
Chủ-hôn bên gái :	
(Tên, họ)	Le- Bat
Mấy tuổi :	Ba mươi bảy tuổi
Nghề-nghiệp :	Quân nhân
Cư-trú tại :	KBC 4.143
Người làm mai :	"
(Tên, họ)	
Mấy tuổi :	"
Nghề-nghiệp :	"
Cư-trú tại :	"
Ngày cưới :	"
Ngày khai :	"
Vợ chồng có khai nhận con tư-sanh làm con chánh-thứ không ? :	
Họ, tên, tuổi, ngày sanh, nơi sanh của mỗi con tư-sanh nhận là con chánh-thứ :	
Người chứng thứ nhất :	
(Tên, họ)	VU-trung-Châu
Mấy tuổi :	Hai mươi chín tuổi
Nghề-nghiệp :	Quân-nhân
Cư-trú tại :	60 Nguyễn an-Ninh Thang-Nhi
Người chứng thứ nhì :	
(Tên, họ)	Trần-huân-Khuôn
Mấy tuổi :	Hai mươi bảy tuổi
Nghề-nghiệp :	Quân nhân
Cư-trú tại :	60 Nguyễn an-Ninh Thang-Nhi

Lập tại Thang-Nhi, ngày 29 / 12 1958

Vợ chồng,

Ký-tên : Hinh
: Yu

Họ-Tên :

Nguyễn-van-Duong

Mai-nhơn,

Chủ-hôn,

Truong-Sanh
Le-Bat

Cha mẹ hai bên,

Nhơn-chứng,

Châu và Khuôn

Ong NGUYEN VAN HINH

Sanh nam 1930 Hànamninh

Trung ta chi huy truong trung tâm huân luyện

Ngày bị bắt đi cải tạo : 14 / 06 / 1975

Ngày được thả ra về : 09 / 08 / 1984

Ngày chết : 15 / 08 / 1985

HO SO GOM CO :

Giấy ra trại và Giấy khai tu . - Giấy gia-Thu.

HO TEN TUOI VO VA CAC CON :

- 1°- NGUYEN THI VU, 1932 Ninh-Binh : VO
- 2°- NGUYEN THI THUY VAN, 01.12.59, Saigon (nu) : Con
- 3°- NGUYEN THI THUY HANG, 30.03.61, Vung-Tàu (nu): Con
- 4°- NGUYEN THI THUY DUONG, 28.09.62, Gia-Dinh (nu) : Con
- 5°- NGUYEN THUY PHUONG, 22.09.63, Gia-Dinh (nu) : Con
- 6°- NGUYEN DUC THO, 26.10.66, Thu-Duc (nam) : Con
- 7°- NGUYEN THUY LAN, 13.01.69, Saigon (nu) : Con
- 8°- NGUYEN THUY LINH, 03.12.71, Thu-Duc (nu) : Con
- 9°- NGUYEN DUC THONG, 06.05.73, Gia-Dinh (nam): Con

Tất cả đều cư ngụ tại địa chỉ :

I63/23 Xô Viết Nghệ Tĩnh

Phuong 17 - Quận Bình-Thanh

TP. Ho Chi Minh (Vietnam)

Houston, ngày 26/7/1988

Kính gửi
Ban điều hành

G.Đ.T.N.C.T.V.N.

P.O. Box 5435

ARLINGTON VA 22205-0635

U. S. A.

Kính thưa quý ông,

Qua báo chí tôi hân hạnh được biết
quý hội tận tâm giúp đỡ những gia đình
bè đi cải tạo tức ngay, bằng cách can
thiệp với ODP cho các gia đình այ được
đi định cư bên Mỹ.

Vậy, tôi có người ba con, sau gần 2
tháng cải tạo, khi được thả ra về thì
dây rợ con người chỉ còn lại bộ xương
còn lại (đa học xương) cằn cỗi vật lộn
với cảnh sát không nổi và sau một năm đã
chết.

Nay con tại vợ và 8 đứa con nhỏ khác.
mong được quý hội tận tâm giúp đỡ cho
cánh mẹ già con côi bằng cách liên hệ
với ODP cho, để mẹ con có một niềm
hy vọng để an tâm sống.

Gửi xin kính chào tất cả quý hội, gia đình và danh sách con cái để
quý hội cần xét giúp đỡ cho.

Xin cảm ơn rất nhiều và xin trong
kính gửi đến quý hội lời chào nồng nhiệt.

Kính thư. Trịnh

113. Quý định này tôi gọi bạn làm đến đến ODP
cho bạn đến vào tháng 9 và 12/1988, nhưng
không nhận được được một kết quả nào
dù.

DIA CHI LIEN LAC THO TIN

Kính xin Quý Văn Phòng gởi qua địa chỉ như sau :

Mme NGUYEN THI VU

C/o M. NGUYEN HUY TRINH

BAT. 47 N° 3 ZUP - ST PANTALEON

71400 AUTUN - F R A N C E

From: NGUYEN HUY. TRINH
BAT. 47/3 ZUP - St Pantaléon
71400 AUTUN / FRANCE

Tu when
9 nam - 2 thg.
ve chet - gia h/s
may chetom & Susan



G. D. T. N. C. T. V. N.

P/O BOX 5435

ARLINGTON VA 22205-0635

U . S . A .

AUG 0 1 1981



ĐIỂM CHỈ LIÊN LẠC THÔNG TIN

Kính xin Quý Văn Phòng gửi qua địa chỉ như sau :

Mme NGUYEN THI VU

C/o M. NGUYEN HUY TRINH

BAT. 47 N° 3 ZUP - ST PANTALEON

71400 AUTUN - F R A N C E

HÔN-THÚ BẠC NHƯT

Số hiện 22

(1)

Người chồng : (Tên, họ)	NGUYEN-van-HINH
Nghề-nghiệp :	Si-quan Quân-Dội Việt-Nam Công-Hoà
Sanh tại :	Yên-Dô Ha-Nam (Bắc-phần)
Sanh ngày :	Ngày 1 Tháng 5 Năm 1930
Cư-trú tại :	Tiền-doan 6 Nhảy-dù
Cha chồng : (Tên, họ, sống chết phải nói)	Nguyên-van-Cu
Mấy tuổi :	Năm mươi bốn tuổi
Nghề-nghiệp :	Buôn bán
Cư-trú tại :	414/2 Trương Tân-Buu Phu-Nhuân G-D
Mẹ chồng : (Tên, họ, sống chết phải nói)	Vu-thi-Son
Mấy tuổi :	Năm mươi ba tuổi
Nghề-nghiệp :	Nội-tro
Cư-trú tại :	414/2 Trương Tân-Buu Phu-Nhuân G-D
Chủ-hôn bên trai : (Tên, họ)	Trương-Sanh
Mấy tuổi :	Ba mươi sáu tuổi
Nghề-nghiệp :	Quân-nhân
Cư-trú tại :	KBC 4.143
Người vợ : (Tên, họ)	Nguyên thi Vu
Vợ (chánh hay vợ thứ) :	Vo-Chanh
Nghề-nghiệp :	Buôn bán
Sanh tại :	Trình Phu Ninh-Binh (Bắc-phần)
Sanh ngày :	Ngày 5 Tháng 8 Năm 1932
Cư-trú tại :	La Thang-Nhi (Vung-Tau)
Cha vợ : (Tên, họ, sống chết phải nói)	Nguyên van-Phu
Mấy tuổi :	Năm mươi tám tuổi
Nghề-nghiệp :	Điện-chu
Cư-trú tại :	Trình Phu Ninh-Binh Bắc-Phần

(1) Lễ chưa đề
lược-biên án tòa
cải giấy hôn-thú lại.

Nguyễn Duy
31 tháng 12 năm 1953

GUẬN-TRƯỞNG

PHẠM-NGỌC-TUÔNG
PHỐ ĐỐC-SỰ



Sao lục Bộ-đội
Hội-viện Hồ-Tịch

[Signature]

Chung thất

Thang-Nhi, ngày 29-12-58
Tổng tho-ky



Ký-tên : Hình
Vu

Nguyễn-van-Dương

Trương-Sanh
Le-Bat

Châu và Khuôn

PHẢI BIẾT.— Chỗ trống không dùng tới thì phải kéo một nét.

Mẹ vợ :	NGUYỄN-thị-RIEU
(Tên, họ, sống chết phải nói)	
Mấy tuổi :	Năm mươi bốn tuổi
Nghề-nghiep :	Diên-chu
Cư-trú tại :	Trình Phú Ninh Bình (Bao
Chủ-hôn bên gái :	
(Tên, họ)	Le- Bat
Mấy tuổi :	Ba mươi bảy tuổi
Nghề-nghiep :	Quân nhân
Cư-trú tại :	KBC 4.143
Người làm mai :	"
(Tên, họ)	
Mấy tuổi :	"
Nghề-nghiep :	"
Cư-trú tại :	"
Ngày cưới :	"
Ngày khai :	"
Vợ chồng có khai nhận con tư- sanh làm con chánh-thức không ? :	
Họ, tên, tuổi, ngày sanh, nơi sanh của mỗi con tư-sanh nhận là con chánh-thức :	
Người chứng thứ nhất :	
(Tên, họ)	VU, -trung-Châu
Mấy tuổi :	Hai mươi chín tuổi
Nghề-nghiep :	Quân-nhân
Cư-trú tại :	60 Nguyễn an-Ninh Thang-Nhi
Người chứng thứ nhì :	
(Tên, họ)	Trần-huân-Khuôn
Mấy tuổi :	
Nghề-nghiep :	Hai mươi bảy tuổi
Cư-trú tại :	Quân nhân

60 Nguyễn an-Ninh Thang-Nhi

Lập tại Thang-Nhi, ngày 29 / 12 1958

Vợ chồng, Mai-nhon, Cha mẹ hai bên,

" "

Hộ-Tat, Chủ-hôn, Nhon-chúng,

Hutun, ngày 26/7/1988

Kính gửi
Ban điều hành

G.Đ.T.N.C.T.V.N.

P/o Box 5435

ARLINGTON VA 22205-0635

U. S. A.

Kính thưa quý ông,

Qua báo chí, tôi hân hạnh được biết
quý hội tận tâm giúp đỡ những gia đình
bị đi cải tạo lâu ngày, bằng cách cam
thiệp với ODP cho các gia đình այ được
đi định cư bên Mỹ.

Vậy, tôi có người ba con, sau 9 năm 2
tháng cải tạo, khi được thả ra về thì
đang có con người chủ con là bộ xương
cả thây (đa học xương) cũng có vật lớn
với tình tất không nổi và sau một năm đã
chết.

Nay con lại vợ và 8 đứa con nheo nhóc.
mong được quý hội tận tình giúp đỡ cho
cánh mũi góa con còi bằng cách liên hệ
với ODP cho, để mẹ con có một niềm
hy vọng để mà sống.

Tôi xin kính dâng đây giấy cải tạo, giấy
khả tử, giấy thi và danh sách con cái để
quý hội cần xét giúp đỡ cho.

Tôi xin hết lòng cảm tạ và xin trong

1/3. Gia đình này đã gọi hai lần đến đến ODP
để làm đơn vào tháng 9 và 12/1984, nhưng
không nhận được phản hồi một lần nào
qua.

Ong NGUYEN VAN HINH

Sanh nam 1930 Hànamninh

Trung ta chi huy truong trung tâm huấn luyện

Ngày bị bắt đi cải tạo : 14 / 06 / 1975

Ngày được thả ra về : 09 / 08 / 1984

Ngày chết : 15 / 08 / 1985

HO SO GOM CO :

Giấy ra trai và Giấy khai tu . - Giấy gia-Thu.

HO TEN TUOI VO VA CAC CON :

- 1°- NGUYEN THI VU, 1932 Ninh-Binh : VO
- 2°- NGUYEN THI THUY VAN, 01.12.59, Saigon (nu) : Con
- 3°- NGUYEN THI THUY HANG, 30.03.61, Vung-Tàu (nu) : Con
- 4°- NGUYEN THI THUY DUONG, 28.09.62, Gia-Dinh (nu) : Con
- 5°- NGUYEN THUY PHUONG, 22.09.63, Gia-Dinh (nu) : Con
- 6°- NGUYEN DUC THO, 26.10.66, Thu-Duc (nam) : Con
- 7°- NGUYEN THUY LAN, 13.01.69, Saigon (nu) : Con
- 8°- NGUYEN THUY LINH, 03.12.71, Thu-Duc (nu) : Con
- 9°- NGUYEN DUC THONG, 06.05.73, Gia-Dinh (nam) : Con

Tất cả đều cư ngụ tại địa chỉ :

I63/23 Xô Viết Nghệ Tĩnh

Phuong 17 - Quận Bình-Thanh

TP. Ho Chi Minh (Vietnam)

Việt Nam và Mỹ hội đàm về việc cho tái định cư tại Mỹ những người được tha từ các trung tâm cải tạo

88-7-71
Sg. 17-7-88
Theo báo Nhân dân, ngày 15-7-1988 tại Hà Nội, hai đoàn Việt Nam và Mỹ đã kết thúc hai ngày hội đàm về việc tái định cư tại Mỹ những người được tha từ các trung tâm cải tạo cùng thân nhân muốn sinh sống tại Mỹ.

Trong các cuộc hội đàm của hai đoàn chuyên viên, đoàn Mỹ do ông Rô-bớt Phấn-xét, Phó trợ lý cao cấp của Ngoại trưởng, dẫn đầu, đã khẳng định lại cam kết do Tổng thống Rê-gân đưa ra năm 1984 là những người

được tha từ các trung tâm cải tạo, những người đã hợp tác chặt chẽ với Mỹ hoặc đồng minh của Mỹ, sẽ được tái định cư tại Mỹ cùng với thân nhân của họ. Đoàn Việt Nam do Thứ trưởng Trần Quang Cơ dẫn đầu đã khẳng định lại chính sách của Việt Nam là những người được tha từ các trung tâm cải tạo cùng với thân nhân có thể được phép di cư ra nước ngoài nếu họ muốn.

Đoàn Mỹ khẳng định lại rằng Mỹ không khuyến khích cũng (Xem tiếp trang 4)

Việt Nam và Mỹ...

(Tiếp theo trang 1)

như không có ý định khuyến khích hoặc sử dụng những người được tha từ các trung tâm cải tạo tham gia vào các hoạt động bất hợp pháp, có tính chất thù địch hoặc có hại đối với Việt Nam và Mỹ chống lại bất cứ hành động nào như vậy. Việc Mỹ đã và đang tìm cách để những người này được tha và tái định cư là hoàn toàn với lý do nhân đạo và không phải vì những hành động thù địch

chống Việt Nam.

Đoàn Việt Nam cũng khẳng định lại rằng Việt Nam không khuyến khích hay sử dụng những người được tha từ các trung tâm cải tạo tham gia những hoạt động phi pháp có tính chất thù địch hoặc có hại đối với Mỹ.

Hai đoàn Việt Nam và Mỹ đã thảo luận biện pháp đẩy nhanh việc xem xét đơn của những người được tha từ các trung tâm cải tạo và thân nhân họ muốn định cư tại Mỹ. Hai bên hy vọng sẽ bắt đầu việc này vào những tháng tới.

Hutun, ngày 26/7/1988

Kính gửi
Ban điều hành

G.Đ.T.N.C.T.V.N.

P.O. Box 5435

ARLINGTON VA 22205-0635

U. S. A.

Kính thưa quý ông,

Qua báo chí, Hội hàn hành được biết
quý hội tận tâm giúp đỡ những gia đình
bỏ đi cái tạo lâu ngày, bằng cách can
thiệp với ODP cho các gia đình այ được
đi định cư bên Mỹ.

Vậy, tôi có người ba con, sau 9 năm 2
tháng cái tạo, khi được thả ra về thì
dùng vóc con người chi còn là bộ xương
cánh trụi (da bọc xương) cầm cu vát lòn
với bệnh tật không nổi và sau một năm đã
chết.

Nay con tại vợ và 8 đứa con nheo nhóc.
mong được quý hội tận tình giúp đỡ cho
cánh mẹ góa con côi bằng cách liên hệ
với ODP cho, để mẹ con có một niềm
hy vọng để mà sống.

Tôi xin kính hôn đây giầy cái tạo, giầy
khay tay, giầy chân và danh sách con cái để
quý hội cần xét giúp đỡ cho.

Xin hết lòng cảm tạ và xin trong
kính gửi đến quý hội lời chào nồng nhiệt.

Kính thư. Trình

1/3. Gia đình này đã gọi tên lần đầu tiên ODP
Đầu tiên vào tháng 9 và 12/1984, nhưng
không nhận được phúc lợi cho đến nay.

HÔN-THỦ BẠC NHƯT

Số hiệu 22
(1)

Người chồng : (Tên, họ)	NGUYEN-van-HINH
Nghề-nghiệp :	Si-quan Quân-Dội Việt-Nam (Công-Hoà)
Sanh tại :	Yên-Dô Ha-Nam (Bắc-phần)
Sanh ngày :	Ngày 1 Tháng 5 năm 1930
Cư-trú tại :	Tiêu-don 6 Nhay-du
Cha chồng : (Tên, họ, sống chết phải nói)	Nguyễn-van-Cu
Mấy tuổi :	Năm mươi bốn tuổi
Nghề-nghiệp :	Buôn bán
Cư-trú tại :	414/2 Trương Tân-Buôn Phú-Nhuân G-D
Mẹ chồng : (Tên, họ, sống chết phải nói)	Vu-thi-Son
Mấy tuổi :	Năm mươi ba tuổi
Nghề-nghiệp :	Nội-tro
Cư-trú tại :	414/2 Trương Tân-Buôn Phú-Nhuân G-D
Chủ-hôn bên trai : (Tên, họ)	Trương-Sanh
Mấy tuổi :	Ba mươi sáu tuổi
Nghề-nghiệp :	Quân-nhân
Cư-trú tại :	KBC 4.143
Người vợ : (Tên, họ)	Nguyễn thi Vu
Vợ (chánh hay vợ thứ) :	Vo-Chanh
Nghề-nghiệp :	Buôn bán
Sanh tại :	Trịnh Phú Ninh-Bình (Bắc-phần)
Sanh ngày :	Ngày 5 Tháng 8 năm 1932
Cư-trú tại :	La Thang-Nhi (Vung-Tau)
Cha vợ : (Tên, họ, sống chết phải nói)	Nguyễn Van-Phu
Mấy tuổi :	Năm mươi tám tuổi
Nghề-nghiệp :	Diên-chu
Cư-trú tại :	Trịnh Phú Ninh-Bình Bắc-Phần

(1) Lễ chưa đề
lược-biên án tòa
cải giấy hôn-thủ lại.

Quản lý
Vùng 12 năm 1958

QUẢN TRƯỞNG

PHẠM-NGOC-TUONG

PHỐ SÓC SỰ



Sao lục Bộ-đội
Hội-viên HỒ-Tịch

Chung thật

Thang-Nhi, ngày 29-12-58
Tống tho-ky



Lập tại Thang-Nhi, ngày 29 / 12 1958

Ký-tên: Hình
: Vu

Nguyễn-van-Dương

Trương-Sanh
Le-Bat

Châu và Khuôn

PHẢI BIẾT: — Chỗ trống không dùng tới thì phải kéo một nét.

Mẹ vợ :	NGUYỄN-thị-RIEU
(Tên, họ, sống chết phải nói)	
Mấy tuổi :	Năm mươi bốn tuổi
Nghề-nghiệp :	Điện-chu
Cư-trú tại :	Trình Phú Ninh Bình (Bac
Chủ-hôn bên gái :	
(Tên, họ)	Le- Bat
Mấy tuổi :	Ba mươi bảy tuổi
Nghề-nghiệp :	Quân nhân
Cư-trú tại :	KBC 4.143
Người làm mai :	
(Tên, họ)	"
Mấy tuổi :	"
Nghề-nghiệp :	"
Cư-trú tại :	"
Ngày cưới :	"
Ngày khai :	"
Vợ chồng có khai nhận con tư- sanh làm con chánh-thứ không ? :	
Họ, tên, tuổi, ngày sanh, nơi sanh của mỗi con tư-sanh nhận là con chánh-thứ :	
Người chứng thứ nhất :	
(Tên, họ)	VU,-trung-Châu
Mấy tuổi :	Hai mươi chín tuổi
Nghề-nghiệp :	Quân-nhân
Cư-trú tại :	60 Nguyễn an-Ninh Thang-Nhi
Người chứng thứ nhì :	
(Tên, họ)	Trần-huân-Khuôn
Mấy tuổi :	Hai mươi bảy tuổi
Nghề-nghiệp :	Quân nhân
Cư-trú tại :	60 Nguyễn an-Ninh Thang-Nhi

Mai-nhon, Cha mẹ hai bên,

Chủ-hôn, Nhơn-chứng,

Ong NGUYEN VAN HINH

Sanh nam 1930 Hànamninh

Trung ta chi huy truong trung tâm huấn luyện

Ngày bị bắt đi cải tạo : 14 / 06 / 1975

Ngày được thả ra về : 09 / 08 / 1984

Ngày chết : 15 / 08 / 1985

HO SO GOM CO :

Giấy ra trai và Giấy khai tu . - Giấy gia-Thu.

HO TEN TUOI VO VA CAC CON :

- 1°- NGUYEN THI VU, 1932 Ninh-Binh : VO
- 2°- NGUYEN THI THUY VAN, 01.12.59, Saigon (nu) : Con
- 3°- NGUYEN THI THUY HANG, 30.03.61, Vung-Tàu (nu): Con
- 4°- NGUYEN THI THUY DUONG, 28.09.62, Gia-Dinh (nu) : Con
- 5°- NGUYEN THUY PHUONG, 22.09.63, Gia-Dinh (nu) : Con
- 6°- NGUYEN DUC THO, 26.10.66, Thu-Duc (nam) : Con
- 7°- NGUYEN THUY LAN, 13.01.69, Saigon (nu) : Con
- 8°- NGUYEN THUY LINH, 03.12.71, Thu-Duc (nu) : Con
- 9°- NGUYEN DUC THONG, 06.05.73, Gia-Dinh (nam): Con

Tất cả đều cư ngụ tại địa chỉ :

I63/23 Xô Viết Nghệ Tĩnh

Phuong 17 - Quận Bình-Thanh

TP. Ho Chi Minh (Vietnam)



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

IV # _____

VEWL.# _____

I-171: ___ Yes, ___ No

 * WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER *
 * REGISTRATION FORM *
 * (Two Copies) *

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM

Nguyễn
 Last

Thị
 Middle

Văn
 First

Current Address

163/23 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. 17, Q. Bình Thạnh, TP. HCM

Date of Birth

1932

Place of Birth

Ninh Bình

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND/FATHER)

Nguyễn Văn Hinh

Previous Occupation (before 1975)
 (Rank & Position)

Lt. Colonel

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 6-75 To DEATH DATE: 8-85

3. SPONSOR'S NAME:

Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared:

10/88

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

Nguyễn Thị Vũ
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Nguyễn Thị Thúy Vân	12-1-59	daughter
" " " Hằng	3-30-61	"
" " " Dương	9-28-62	"
" " " Phương	9-23-63	"
" " " Lan	1-13-69	"
" " " Linh	3-12-71	"
" Đức Thọ	10-26-66	son
" " Thông	5-6-73	"

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

IV # _____

VEWL. # _____

I-171: Yes, No

 * WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER *
 * REGISTRATION FORM *
 * (Two Copies) *

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM Nguyễn Thị Vũ
 Last Middle First

Current Address 153/23 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. 17, Q. Bình Thạnh, TP. HCM

Date of Birth 1932 Place of Birth Ninh Bình

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND/FATHER)

Nguyễn Văn Hinh

Previous Occupation (before 1975) Lt. Colonel
 (Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 6-75 To DEATH DATE: 8-85

3. SPONSOR'S NAME: _____
 Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 10/88

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

Nguyễn Thị Vũ
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Nguyễn Thị Thúy Vân	12-1-59	daughter
" " " Hằng	3-30-61	"
" " " Duyên	9-28-62	"
" " " Phương	9-23-63	"
" " " Lan	1-13-69	"
" " " Linh	3-12-71	"
" Đức Thọ	10-26-66	son
" " Thông	5-6-73	"

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Ghi chú:

- Học tập cải tạo từ 6/14/1975 - 8/9/1984: 9 năm
- Chết tại nhà : 8/15/1985
- Căn giấy tờ - hộ tịch, đời sống trước 11/9/88

Dung

BỘ NỘI VỤ
Trại XUAN LOC
Số 3756 CRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã số 001-42TC, ban hành theo công văn số 2543 ngày 27 tháng 11 năm 1972

0 0 1 6 7 8 0 1 7 8 9

SUSLD

CÔNG AN T. P. HỒ CHÍ MINH
ĐÀ TRÌNH DIỄN

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 666-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thủ hành án văn, quyết định thả số 313/CD ngày 07 tháng 07 năm 1984

của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy thả cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh NGUYỄN VĂN HINH

Sinh năm 1930

Các tên gọi khác

Nơi sinh Hà Bắc năm

Nơi đăng ký, nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

163/23 Đường số viết nguệ nguệ tỉnh, Bình thành, TP/ HCM

Cán bộ Trung tá chỉ huy trưởng trung tá huấn luyện

Bị bắt ngày 14/05/1975 An phạt 2202

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đi bị tống án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cơ trú tại 163/23 Đường số viết nguệ nguệ tỉnh, Bình thành, TP/ HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

(Quản chế: 12 tn ang)

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Trước ngày 18 tháng 08 năm 1984

Lưu tại cơ quan này
Ch. Nguyễn Văn Hinh

Đang làm ở
Lập tại

Nguyễn Văn Hinh

Thống kê, trình văn Thich

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã 878/73

Xã, thị trấn: Phường 17

Thị xã, quận: Quận 7

Thành phố, tỉnh: Hồ Chí Minh

GIẤY CHỨNG TỬ

Số 20
Quyển số 01

Họ và tên Nam hay nữ	Nguyễn Văn Hinh Nam
Sinh ngày, tháng, năm	1930
Dân tộc Quốc tịch	Hùng Việt Nam
Nơi ĐENK thường trú	163/23 Đường số viết nguệ nguệ tỉnh, Bình thành, TP/ HCM
Ngày, tháng, năm chết Nơi chết	15-08-1985 Tại nhà
Nguyên nhân chết	lão già
Họ, tên, tuổi người báo tử Nơi ĐENK thường trú	Nguyễn Thuý Phương 1963 163/23 Đường số viết nguệ nguệ tỉnh, Bình thành, TP/ HCM
Số giấy CM, giấy CNCC Quan hệ với người chết	Còn

Đã ký ngày 06 tháng 08 năm 1985

TH/UBND Quận 7
(Chữ, đóng dấu)



Trần Văn Thich

BỘ NỘI VỤ
Trại KUANG LOK
Số 756 CRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hôm nay 01-01-1984, ban hành theo công văn số 243 ngày 27 tháng 11 năm 1982

0 0 1 6 7 8 0 7 8 9

SUSLD

GIẤY RA TRẠI

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH
ĐÃ TRÌNH DIỄN
Số 3023
Ngày 08 tháng 08 năm 84

Theo thông tư số 66-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số 313/CD ngày 07 tháng 07 năm 1984
của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh NGUYỄN VĂN HINH Sinh năm 1930

Các tên gọi khác

Nơi sinh Hà Nam Ninh

Nơi đăng ký, nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

163/23 Đường số viết ngược tỉnh, Bình Thạnh, TP/ HCM

Cán bộ Trung tá chỉ huy trưởng trung đội huấn luyện

Bị bắt ngày 14/06/1975 Án phạt TR22

Thời quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đi bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại 163/23 Đường số viết ngược tỉnh, Bình Thạnh, TP/ HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

(Quản chế: 12 in ang)

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Trước ngày 18 tháng 08 năm 1984

Lưu tại cơ quan này
Chữ ký và đóng dấu
của Nguyễn Văn Bình

Đang tại số _____

Lưu tại _____

Nguyễn Văn Bình

Thượng tá, Trịnh Văn Thích

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 278/73

Xã, thị trấn: Phước Bình 17
Thị xã, quận: Quận Thủ Đức
Thành phố, tỉnh: TP. Hồ Chí Minh

GIẤY CHỨNG TỬ

Số 20
Quyển số 01

Họ và tên Nam hay nữ	<u>Nguyễn Văn Bình</u> <u>Nam</u>
Sinh ngày, tháng, năm	<u>1930</u>
Dân tộc Quốc tịch	<u>Hùng</u> <u>Việt Nam</u>
Nơi ĐENK thường trú	<u>163/23 Đường số viết ngược tỉnh, Bình Thạnh, TP/ HCM</u>
Ngày, tháng, năm chết Nơi chết	<u>15-08-1984</u> <u>Tại nhà</u>
Nguyên nhân chết	<u>lỗi gia</u>
Họ, tên, tuổi người báo tử Nơi ĐENK thường trú	<u>Nguyễn Thụy Phương 1963</u> <u>163/23 Đường số viết ngược tỉnh, Bình Thạnh, TP/ HCM</u>
Số giấy CM, giấy CNCC Quan hệ với người chết	<u>Còn</u>

Đã ký ngày 08 tháng 08 năm 1984

TU/UBND Quận Thủ Đức
(Chữ ký và đóng dấu)



Trịnh Văn Thích

BỘ NỘI VỤ
Trại XUÂN LỘC
Số 355 CRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã số 001-QU.TU, ban hành theo công văn số 2543 ngày 27 tháng 11 năm 1972

001 6780789

SUSLD

GIẤY RA TRẠI

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH
ĐÃ TRÌNH DIỄN
3073
88

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thủ lệnh ân xá, quyết định tha số 313/CD ngày 07 tháng 07 năm 1984

của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh NGUYỄN VĂN HINH

Sinh năm 1930

Các tên gọi khác

Nơi sinh

Hà Nam Ninh

Nơi đăng ký, nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

163/23 Đường số 10 xã Việt Bắc tỉnh Bình Thạnh TP/ HCM

Cán tại Trung tâm chỉ huy trưởng trung tâm huấn luyện

Bị bắt ngày 14/05/1975

An phạt TT32

Theo quyết định, ân xá số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tước án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại 163/23 Xã Việt Bắc tỉnh Bình Thạnh TP/ HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

(Quản chế: 12 tháng)

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường số: _____

Trước ngày 18 tháng 08 năm 1984

Lưu tại cơ quan này
Chữ ký và đóng dấu
Cán bộ quản lý
Nguyễn Văn Hinh

Lưu tại cơ quan này
Chữ ký và đóng dấu
Cán bộ quản lý

Ngày 09 tháng 8 năm 1984

Chữ ký và đóng dấu

Lưu tại cơ quan này
Chữ ký và đóng dấu
Cán bộ quản lý

Nguyễn Văn Hinh

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường số: _____

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã số 878/73

Xã, thị trấn: Phước Bình 17

Thị xã, quận: Phước Bình

Thành phố, tỉnh: Thị trấn

GIẤY CHỨNG TỬ

Số 20
Quyển số 01

Họ và tên Nam hay nữ	<u>Nguyễn Văn Hinh</u> <u>Nam</u>
Sinh ngày, tháng, năm	<u>1930</u>
Dân tộc Quốc tịch	<u>Hinh</u> <u>Việt Nam</u>
Nơi ĐENK thường trú	<u>163/23 Xã Việt Bắc tỉnh Bình Thạnh</u>
Ngày, tháng, năm chết Nơi chết	<u>15-08-1985</u> <u>Tại nhà</u>
Nguyên nhân chết	<u>Chết già</u>
Họ, tên, tuổi người báo tử Nơi ĐENK thường trú	<u>Nguyễn Thụy Phương 1963</u> <u>163/23 Xã Việt Bắc tỉnh Bình Thạnh</u>
Số giấy CM, giấy CNCC Quan hệ với người chết	<u>Con</u>

Đã ký ngày 09 tháng 08 năm 1984

TM/UBND
Chữ ký và đóng dấu



Trần Văn Hinh

HÔN-THÚ BẠC NHƯT

Số hiệu 22
(1)

Người chồng : (Tên, họ)	NGUYEN-van-HINH
Nghề-nghiệp :	Si-quan Quân-Dội Việt-Nam Cộng-Hoa
Sanh tại :	Yên-Dô Ha-Nam (Bắc-phần)
Sanh ngày :	Ngày 1 Tháng 5 Năm 1930
Cư-trú tại :	Tiên-doan 6 Nhảy-dù
Cha chồng : (Tên, họ, sống chết phải nói)	Nguyên-van-Cu
Mấy tuổi :	Năm mươi bốn tuổi
Nghề-nghiệp :	Buôn bán
Cư-trú tại :	414/2 Trương Tân-Buôn Phu-Nhuan G-D
Mẹ chồng : (Tên, họ, sống chết phải nói)	Vu-thi-Son
Mấy tuổi :	Năm mươi ba tuổi
Nghề-nghiệp :	Nội-tro
Cư-trú tại :	414/2 Trương Tân-Buôn Phu-Nhuan G-D
Chủ-hôn bên trai : (Tên, họ)	Truong-Sanh
Mấy tuổi :	Ba mươi sáu tuổi
Nghề-nghiệp :	Quân-nhan
Cư-trú tại :	KBC 4.143
Người vợ : (Tên, họ)	Nguyên thi Vu
Vợ (chánh hay vợ thứ) :	Vo-Chanh
Nghề-nghiệp :	Buôn bán
Sanh tại :	Trinh Phu Ninh-Binh (Bắc-phần)
Sanh ngày :	Ngày 5 Tháng 8 Năm 1932
Cư-trú tại :	La Thang-Nhi (Vung-Tau)
Cha vợ : (Tên, họ, sống chết phải nói)	Nguyên van-Phu
Mấy tuổi :	Năm mươi tám tuổi
Nghề-nghiệp :	Diên-chu
Cư-trú tại :	Trinh Phu Ninh-Binh Bắc-Phần

(1) Lễ chưa đề
lược-biên án tòa
cải giấy hôn-thú lại.

Ngày 12-12-1958

QUẢN-TRƯỞNG

PHẠM-NGOC-TUONG
PHO SOCSU



Sao lục Bộ-đội
Hội-viên Hồ-Tịch

Chung-thất

Thang-Nhi, ngày 29-12-58
Tống-tho-ky



Lập tại Thang-Nhi, ngày 29 / 12 1958

Ký-tên: Hình
Vu

Nguyễn-van-Duong

Truong-Sanh
Le-Bat

Châu và Khuôn

PHẢI BIẾT.— Chỗ trống không dùng tới thì phải kéo một nét.

Mẹ vợ : (Tên, họ, sống chết phải nói)	NGUYEN-thi-RIEU
Mấy tuổi :	Nam mươi bốn tuổi
Nghề-nghiệp :	Diên-chu
Cư-trú tại :	Trịnh Phú Ninh Bình (Bao
Chủ-hôn bên gái : (Tên, họ)	Le- Bat
Mấy tuổi :	Ba mươi bảy tuổi
Nghề-nghiệp :	Quân nhân
Cư-trú tại :	KBC 4.143
Người làm mai : (Tên, họ)	"
Mấy tuổi :	"
Nghề-nghiệp :	"
Cư-trú tại :	"
Ngày cưới :	"
Ngày khai :	"
Vợ chồng có khai nhận con tư- sanh làm con chánh-thứ không ? :	
Họ, tên, tuổi, ngày sanh, nơi sanh của mỗi con tư-sanh nhận là con chánh-thứ :	
Người chứng thứ nhất : (Tên, họ)	VU-trung-Châu
Mấy tuổi :	Hai mươi chín tuổi
Nghề-nghiệp :	Quân-nhân
Cư-trú tại :	60 Nguyễn an-Ninh Thang-Nhi
Người chứng thứ nhì : (Tên, họ)	Trần-hun-Khuê
Mấy tuổi :	Hai mươi bảy tuổi
Nghề-nghiệp :	Quân nhân
Cư-trú tại :	60 Nguyễn an-Ninh Thang-Nhi

HÔN-THÚ BẠC NHƯT

Số hiệu 22

(1)

Người chồng : (Tên, họ)	NGUYEN-van-HINH
Nghề-nghiệp :	Si-quan Quân-Dội Việt-Nam Công-Ho
Sanh tại :	Yên-Dô Ha-Nam (Bac-phân)
Sanh ngày :	Ngày 1 Tháng 5 Nam 1930
Cư-trú tại :	Tiêu-don 6 Nhay-du
Cha chồng : (Tên, họ, sống chết phải nói)	Nguyễn-van-Cu
Mấy tuổi :	Nam mươi bốn tuổi
Nghề-nghiệp :	Buôn ban
Cư-trú tại :	414/2 Trương Tân-Buu Phu-Nhuân G-
Mẹ chồng : (Tên, họ, sống chết phải nói)	Vu-thi-Son
Mấy tuổi :	Nam mươi ba tuổi
Nghề-nghiệp :	Nội-tro
Cư-trú tại :	414/2 Trương Tân-Buu Phu-Nhuân G-
Chủ-hôn bên trai : (Tên, họ)	Trương-Sanh
Mấy tuổi :	Ba mươi sáu tuổi
Nghề-nghiệp :	Quân-nhân
Cư-trú tại :	KBC 4.143
Người vợ : (Tên, họ)	Nguyễn thi Vu
Vợ (chánh hay vợ thứ) :	Vo-Chanh
Nghề-nghiệp :	Buôn ban
Sanh tại :	Trình Phu Ninh-Binh (Bac-phân)
Sanh ngày :	Ngày 5 Tháng 8 Nam 1932
Cư-trú tại :	La Thang-Nhi (Vung-Tau)
Cha vợ : (Tên, họ, sống chết phải nói)	Nguyễn van-Phu
Mấy tuổi :	Nam mươi tám tuổi
Nghề-nghiệp :	Diên-chu
Cư-trú tại :	Trình Phu Ninh-Binh Bac-Phân

(1) Lễ chưa đề
lược-biên án tòa
cải giấy hôn-thú lại.

MAI NHON
31 tháng 12 năm 1958
VÙNG TÂY
GUẬN TRƯỞNG
PHẠM NGỌC TƯỜNG
PHÓ SOCI-SY



Sao lục Bộ-đội
Hội-viên Hộ-Tịch

[Signature]

Chung thật

Thang-Nhi, ngày 29-12-58
Tống tho-ky



Nguyễn-van-Dương

Trương-Sanh
Le-Bat

Châu và Khuôn

PHẢI BIẾT:— Chỗ trống không dùng tới thì phải kéo một nét.

Mẹ vợ :	NGUYỄN-thị-RIEU
(Tên, họ, sống chết phải nói)	
Mấy tuổi :	Nam mười bốn tuổi
Nghề-nghiep :	Diên-chu
Cư-trú tại :	Trình Phú Ninh Bình (Bac
Chủ-hôn bên gái :	Le- Bat
(Tên, họ)	
Mấy tuổi :	Ba mươi bảy tuổi
Nghề-nghiep :	Quân nhân
Cư-trú tại :	KBC 4.143
Người làm mai :	"
(Tên, họ)	
Mấy tuổi :	"
Nghề-nghiep :	"
Cư-trú tại :	"
Ngày cưới :	"
Ngày khai :	"
Vợ chồng có khai nhận con tư- sanh làm con chánh-thứ không ? :	
Họ, tên, tuổi, ngày sanh, nơi sanh của mỗi con tư-sanh nhận là con chánh-thứ :	
Người chứng thứ nhất :	
(Tên, họ)	VU--trung-Châu
Mấy tuổi :	Hai mươi chín tuổi
Nghề-nghiep :	Quân-nhân
Cư-trú tại :	60 Nguyễn an-Ninh Thang-Nhi
Người chứng thứ nhì :	
(Tên, họ)	Trần-hun-Khuê
Mấy tuổi :	
Nghề-nghiep :	Hai mươi bảy tuổi
Cư-trú tại :	Quân nhân

60 Nguyễn an-Ninh Thang-Nhi

Lập tại Thang-Nhi, ngày 29 / 12 1958

Vợ chồng,

Mai-nhon,

Cha mẹ hai bên,

Ký-tên : Hinh
Vu

"

"

Họ-tên,

Chủ-hôn,

Nhơn-chứng,

Nguyễn-van-Dương

Trương-Sanh
Le-Bat

Châu và Khuôn

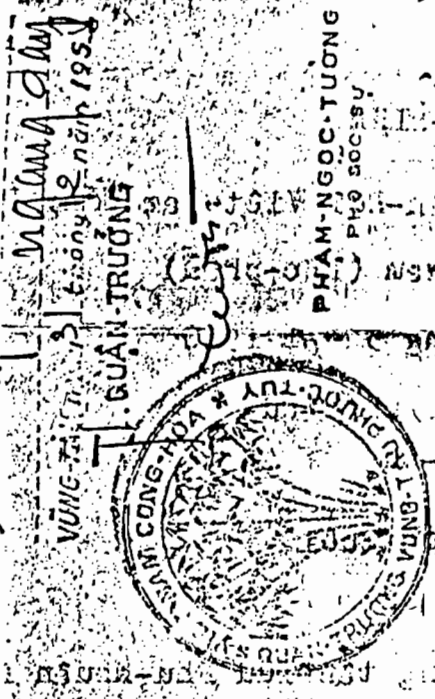
HÔN-THÚ BẠC NHƯT

Số hiệu 22

(1)

Người chồng : (Tên, họ)	NGUYEN-van-HINH
Nghề-nghiệp :	Si-quan Quân-Dội Việt-Nam Công-Ho
Sinh tại :	Yên-Dô Ha-Nam (Bạc-phân)
Sinh ngày :	Ngày 1 Tháng 5 Nam 1930
Cư-trú tại :	Tiền-doan 6 Nhảy-du
Cha chồng : (Tên, họ, sống chết phải nói)	Nguyễn-van-Cu
Mấy tuổi :	Nam mươi bốn tuổi
Nghề-nghiệp :	Buôn bán
Cư-trú tại :	414/2 Trương Tân-Buu Phu-Nhuân G-
Mẹ chồng : (Tên, họ, sống chết phải nói)	Vu-thi-Son
Mấy tuổi :	Nam mươi ba tuổi
Nghề-nghiệp :	Nội-tro
Cư-trú tại :	414/2 Trương Tân-Buu Phu-Nhuân G-
Chủ-hôn bên trai : (Tên, họ)	Trương-Sanh
Mấy tuổi :	Ba mươi sáu tuổi
Nghề-nghiệp :	Quân-nhân
Cư-trú tại :	KBC 4.143
Người vợ : (Tên, họ)	Nguyễn thi Vu
Vợ (chánh hay vợ thứ) :	Vo-Chanh
Nghề-nghiệp :	Buôn bán
Sinh tại :	Trình Phu Ninh-Binh (Bạc-phân)
Sinh ngày :	Ngày 5 Tháng 8 Nam 1932
Cư-trú tại :	La Thang-Nhi (Vung-Tau)
Cha vợ : (Tên, họ, sống chết phải nói)	Nguyễn van-Phu
Mấy tuổi :	Nam mươi tám tuổi
Nghề-nghiệp :	Diên-chu
Cư-trú tại :	Trình Phu Ninh-Binh Bạc-Phân

(1) Lễ chưa đề
lược-biên án tòa
cải giấy hôn-thú lại.



Mẹ vợ : (Tên, họ, sống chết phải nói)	NGUYỄN-thị-RIEU
Mấy tuổi :	Năm mươi bốn tuổi
Nghề-nghiep :	Diên-chu
Cư-trú tại :	Trình Phú Ninh Bình (Bao
Chủ-hôn bên gái : (Tên, họ)	Le- Bat
Mấy tuổi :	Ba mươi bảy tuổi
Nghề-nghiep :	Quân nhân
Cư-trú tại :	KBC 4.143
Người làm mai : (Tên, họ)	"
Mấy tuổi :	"
Nghề-nghiep :	"
Cư-trú tại :	"
Ngày cưới :	"
Ngày khai :	"
Vợ chồng có khai nhận con tư- sanh làm con chánh-thức không ? :	
Họ, tên, tuổi, ngày sanh, nơi sanh của mỗi con tư-sanh nhận là con chánh-thức :	
Người chứng thứ nhất : (Tên, họ)	
Mấy tuổi :	VU-trung-Châu
Nghề-nghiep :	Hai mươi chín tuổi
Cư-trú tại :	Quân nhân
Người chứng thứ nhì :	60 Nguyễn an-Ninh Thang-Nhi
(Tên, họ)	Trần-huà-Khuê
Mấy tuổi :	"
Nghề-nghiep :	Hai mươi bảy tuổi
Cư-trú tại :	Quân nhân

Sao lục Bộ-đội
Hội-viên Hộ-Tịch

[Signature]

Chung thất
Thang-Nhi, ngày 29-12-58
Tông-tho-ky



Lập tại **Thang-Nhi**, ngày **29 / 12** 195**8**

Vợ chồng,	Mai-nhon,	Cha mẹ hai bên,
Ký-tên : Hình	"	"
" : Vu	"	"
Họ-tên :	Chủ-hôn,	Nhon-chứng,
Nguyễn-van-Dương	Truong-Sanh Le-Bat	Châu và Khuê

PHẢI BIẾT: — Chỗ trống không dùng tới thì phải kéo một nét.

Ong NGUYEN VAN HINH

Sanh nam 1930 Hànamninh

Trung ta chi huy truong trung tam huân luyện

Ngày bị bắt đi cải tạo : 14 / 06 / 1975

Ngày được thả ra về : 09 / 08 / 1984

Ngày chết : 15 / 08 / 1985

HO SO GOM CO :

Giấy ra trai và Giấy khai tu . - Giấy gia-Thu.

HO TEN TUOI VO VA CAC CON :

- 1°- NGUYEN THI VU, 1932 Ninh-Binh : VO
- 2°- NGUYEN THI THUY VAN, 01.12.59, Saigon (nu) : Con
- 3°- NGUYEN THI THUY HANG, 30.03.61, Vung-Tàu (nu) : Con
- 4°- NGUYEN THI THUY DUONG, 28.09.62, Gia-Dinh (nu) : Con
- 5°- NGUYEN THUY PHUONG, 22.09.63, Gia-Dinh (nu) : Con
- 6°- NGUYEN DUC THO, 26.10.66, Thu-Duc (nam) : Con
- 7°- NGUYEN THUY LAN, 13.01.69, Saigon (nu) : Con
- 8°- NGUYEN THUY LINH, 03.12.71, Thu-Duc (nu) : Con
- 9°- NGUYEN DUC THONG, 06.05.73, Gia-Dinh (nam) : Con

Tất cả đều cư ngụ tại địa chỉ :

I63/23 Xô Viết Nghệ Tĩnh

Phuong 17 - Quận Bình-Thanh

TP. Ho Chi Minh (Vietnam)

Ong NGUYEN VAN HINH

Sanh nam 1930 Hànamninh

Trung ta chi huy truong trung tâm huấn luyện

Ngày bị bắt đi cải tạo : 14 / 06 / 1975

Ngày được thả ra về : 09 / 08 / 1984

Ngày chết : 15 / 08 / 1985

HO SO GOM CO :

Giấy ra trai và Giấy khai tu . - Giấy gia-Thu.

HO TEN TUOI VO VA CAC CON :

- 1°- NGUYEN THI VU, 1932 Ninh-Binh : VO
- 2°- NGUYEN THI THUY VAN, 01.12.59, Saigon (nu) : Con
- 3°- NGUYEN THI THUY HANG, 30.03.61, Vung-Tàu (nu) : Con
- 4°- NGUYEN THI THUY DUONG, 28.09.62, Gia-Dinh (nu) : Con
- 5°- NGUYEN THUY PHUONG, 22.09.63, Gia-Dinh (nu) : Con
- 6°- NGUYEN DUC THO, 26.10.66, Thu-Duc (nam) : Con
- 7°- NGUYEN THUY LAN, 13.01.69, Saigon (nu) : Con
- 8°- NGUYEN THUY LINH, 03.12.71, Thu-Duc (nu) : Con
- 9°- NGUYEN DUC THONG, 06.05.73, Gia-Dinh (nam) : Con

Tất cả đều cư ngụ tại địa chỉ :

I63/23 Xô Viết Nghệ Tĩnh

Phuong 17 - Quận Bình-Thanh

TP. Ho Chi Minh (Vietnam)

Ong NGUYEN VAN HINH

Sanh nam 1930 Hànammnh

Trung ta chi huy truong trung tâm huấn luyen

Ngày bị bắt đi cải tạo : 14 / 06 / 1975

Ngày được thả ra về : 09 / 08 / 1984

Ngày chết : 15 / 08 / 1985

HO SO GOM CO :

Giấy ra trai và Giấy khai tu . - Giấy gia-Thu.

HO TEN TUOI VO VA CAC CON :

- 1°- NGUYEN THI VU, 1932 Ninh-Binh : VO
- 2°- NGUYEN THI THUY VAN, 01.12.59, Saigon (nu) : Con
- 3°- NGUYEN THI THUY HANG, 30.03.61, Vung-Tàu (nu): Con
- 4°- NGUYEN THI THUY DUONG, 28.09.62, Gia-Dinh (nu) : Con
- 5°- NGUYEN THUY PHUONG, 22.09.63, Gia-Dinh (nu) : Con
- 6°- NGUYEN DUC THO, 26.10.66, Thu-Duc (nam) : Con
- 7°- NGUYEN THUY LAN, 13.01.69, Saigon (nu) : Con
- 8°- NGUYEN THUY LINH, 03.12.71, Thu-Duc (nu) : Con
- 9°- NGUYEN DUC THONG, 06.05.73, Gia-Dinh (nam): Con

Tất cả đều cư ngụ tại địa chỉ :

I63/23 Xô Viết Nghệ Tĩnh

Phuong 17 - Quận Bình-Thanh

TP. Ho Chi Minh (Vietnam)

Hutun, ngày 26/7/1988

Kính gửi
Ban điều hành

G.Đ.T.N.C.T.V.N.

P/O Box 5435

ARLINGTON VA 22205-0635

U. S. A.

Kính thưa quý ông,

Qua báo chí, tôi hân hạnh được biết
quý hội tận tâm giúp đỡ những gia đình
bỏ đi cái 'táo' lâu ngày, bằng cách can
thiệp với ODP cho các gia đình ấy được
đi định cư bên Mỹ.

Vậy, tôi có người ba con, sau 9 năm 2
tháng cái 'táo', khi được thả ra về thì
dang vác con người chui cón là bộ xiêm
càch thì (đa học xiêm) cón cừ vật / lòn
vớ, cính tất không nổi và sau một năm đã
chết.

Nay con tại vợ và 8 đứa con nheo nhóc.
mong được quý hội tận tình giúp đỡ cho
cánh mẹ góa con côi bằng cách liên hệ
với ODP cho, để mẹ con có một niềm
hy vọng để mà sống.

Tôi xin kính trình đây giấy cái 'táo', giấy
khay tử, giấy thi và danh sách con cái để
quý hội cần xét giúp đỡ cho.

Tôi xin hết lòng cảm tạ và xin trong

1/3. Gia đình này đã gọi hai lần đến ODP
để làm đơn vào chương 9 và 12/1984, nhưng
không được chấp nhận.
Đã.

-DIA CHI LIEN LAC THO TIN

Kính xin Quý Văn Phòng gọi qua địa chỉ như sau :

Mme NGUYEN THI VU

C/o M. NGUYEN HUY TRINH

BAT. 47 N° 3 ZUP - ST PANTALEON

71400 AUTUN - F R A N C E